

THÔNG BÁO

Về việc bán phế liệu thu hồi từ thanh lý tài sản là công cụ dụng cụ tại Bệnh viện ĐKKV Bắc Quảng Trị năm 2026

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND Tỉnh Quảng Trị về việc thành lập, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 651 /QĐ-BV ngày 30/ 9 /2026 về việc bán phế liệu thu hồi từ thanh lý tài sản là công cụ dụng cụ tại Bệnh viện ĐKKV Bắc Quảng Trị năm 2026;

Bệnh viện ĐKKV Bắc Quảng Trị xin thông báo công khai bán phế liệu thu hồi từ thanh lý tài sản là công cụ dụng cụ để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua, cụ thể như sau:

1. Thông tin đơn vị tổ chức bán

- Tên đơn vị: Bệnh viện ĐKKV Bắc Quảng Trị

- Địa chỉ: phường Bắc Gianh, tỉnh Quảng Trị

2. Tên, số lượng phế liệu: Có danh mục chi tiết kèm theo (Phụ lục 1)

3. Thời gian, địa điểm

- Thời gian bán: Từ ngày 01/10/2026 đến ngày 07/10 /2026 (theo giờ hành chính)

- Địa điểm: Bệnh viện ĐKKV Bắc Quảng Trị, Địa chỉ: phường Bắc Gianh, tỉnh Quảng Trị

4. Hình thức bán: Bán thanh lý theo hình thức chỉ định theo quy định tại Điều 27 Nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025. Thực hiện bán cho người đầu tiên nộp văn bản đề nghị mua tài sản.

5. Quy định người không được tham gia mua tài sản: Căn cứ Điều 27 Nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định những người sau đây không được mua tài sản công theo hình thức chỉ định giá:

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc tại thời điểm đăng ký mua tài sản không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.

b) Người có thẩm quyền quyết định bán tài sản; Người trực tiếp giám định, đánh giá lại giá trị tài sản.

c) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm b khoản này.

6. Cách thức đăng ký mua

- Người tham gia mua tài sản khi đi mang theo căn cước công dân (nếu là cá nhân) hoặc giấy đăng ký hộ kinh doanh (nếu là hộ kinh doanh) hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức) đang còn hiệu lực.

- Phiếu đăng ký mua tài sản (theo mẫu đính kèm-Phụ lục 2).

- Mọi chi tiết xin liên hệ: Đ/c Thanh phòng Tài chính kế toán. Số điện thoại: 0912.278.487.

Thông báo này được niêm yết công khai tại Trụ sở Bệnh viện ĐKKV Bắc Quảng Trị, cổng thông tin điện tử của Bệnh viện ĐKKV Bắc Quảng Trị tại địa chỉ: <https://benhvienbacquangtri.vn> Bệnh viện ĐKKV Bắc Quảng Trị thông báo để tổ chức, cá nhân đủ điều kiện đăng ký mua phế liệu theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKT;
- Tổ Quản trị mạng;
- Lưu: VT, HS.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Viết Thái

Phụ lục 01: DANH SÁCH PHẾ LIỆU

(Kèm theo Thông báo số 514/BV ngày 30 tháng 9 năm 2026)

STT	Tên phế liệu	ĐVT	Số lượng	Khối lượng trên 1 đơn vị (Kg/1đv)	Khối lượng (Kg)	Đơn giá (Chưa VAT)	Thành tiền (Chưa VAT)
1	Tủ lạnh	Cái	1	20,0	20,0	13.500	270.000
2	Máy Scannet G3110	Cái	1	4,0	4,0	26.000	104.000
3	PC Intel NUC Kit NUC5PPYH,mouse,keyboard	Cái	1	4,0	4,0	26.000	104.000
4	Máy vi tính để bàn DNA	Cái	1	7,0	7,0	26.000	182.000
5	Bộ máy vi tính DNA	Cái	1	7,0	7,0	26.000	182.000
6	Bộ máy vi tính để bàn DELL VOSTRO 3650MT-G4400/2GB/500G/DVDRW/KEY+MOUSE - USA	Cái	1	7,0	7,0	26.000	182.000
7	Màn hình Dell 18.5	cái	1	3,0	3,0	26.000	78.000
8	Máy in Canon 2014	Cái	1	5,0	5,0	26.000	130.000
9	Máy in Canon 2900	Cái	1	5,0	5,0	26.000	130.000
10	Máy in Canon 2900	Cái	1	5,0	5,0	26.000	130.000
11	Máy in canon 3300	Cái	1	7,0	7,0	26.000	182.000

12	Máy in Canon 161	Cái	1	7,0	7,0	26.000	182.000
13	Máy in Canon 161DN	Cái	1	7,0	7,0	26.000	182.000
14	Máy in Canon LBP 161DN	Cái	1	7,0	7,0	26.000	182.000
15	Máy in Canon LBP161DN	Cái	1	7,0	7,0	26.000	182.000
16	Máy in Canon LBP 161DN	Cái	1	7,0	7,0	26.000	182.000
17	Máy in Canon 252DW	Cái	3	9,0	27,0	26.000	702.000
18	Máy in Canon 252DW	Cái	1	9,0	9,0	26.000	234.000
19	Máy in Canon 252DW	Cái	1	9,0	9,0	26.000	234.000
20	Máy in Canon 223DW	Cái	2	9,0	18,0	26.000	468.000
21	Máy in Canon 223DW	Cái	2	9,0	18,0	26.000	468.000
22	Máy in Epson L1110	Cái	1	9,0	9,0	26.000	234.000
23	Máy chấm công RONALD JACK RJ1300	Cái	1	5,0	5,0	26.000	130.000
24	Máy chấm công RONALD JACK RJ1300	Cái	1	5,0	5,0	26.000	130.000
25	Máy chấm công RONALD JACK RJ1300	Cái	1	5,0	5,0	26.000	130.000
26	Máy chấm công RONALD JACK RJ1300	Cái	1	5,0	5,0	26.000	130.000

27	Máy chấm công RONALD JACK RJ1300	Cái	1	5,0	5,0	26.000	130.000
28	Quạt trần QP	Cái	1	5,0	5,0	13.500	67.500
29	Quạt trần QP	Cái	3	5,0	15,0	13.500	202.500
30	Quạt trần QP	Cái	1	5,0	5,0	13.500	67.500
31	Quạt trần QP	Cái	1	5,0	5,0	13.500	67.500
32	Quạt trần Qp	Cái	1	5,0	5,0	13.500	67.500
33	Quạt trần QP	Cái	1	5,0	5,0	13.500	67.500
34	Quạt trần QP	Cái	4	5,0	20,0	13.500	270.000
35	Quạt trần QP	Cái	1	5,0	5,0	13.500	67.500
36	Quạt đảo trần Quốc phòng	Cái	2	3,0	6,0	13.500	81.000
37	Quạt đảo trần Quốc phòng	Cái	5	3,0	15,0	13.500	202.500
38	Quạt đảo trần QP	Cái	1	3,0	3,0	13.500	40.500
39	Quạt treo tường	Cái	1	3,0	3,0	13.500	40.500
40	Quạt treo tường	Cái	3	3,0	9,0	13.500	121.500
41	Quạt treo tường	Cái	1	3,0	3,0	13.500	40.500
42	Quạt treo tường QP	Cái	2	3,0	6,0	13.500	81.000

43	Quạt treo tường V2D QP	Cái	5	3,0	15,0	13.500	202.500
44	Quạt treo tường V2D QP	Cái	4	3,0	12,0	13.500	162.000
45	Quạt treo tường V2D QP	Cái	1	3,0	3,0	13.500	40.500
46	Quạt treo tường V2D QP	Cái	2	3,0	6,0	13.500	81.000
47	Quạt treo tường V2D QP	Cái	1	3,0	3,0	13.500	40.500
48	Quạt treo tường V2D QP	Cái	6	3,0	18,0	13.500	243.000
49	Quạt treo tường V2D QP	Cái	4	3,0	12,0	13.500	162.000
50	Quạt treo tường V2D QP	Cái	2	3,0	6,0	13.500	81.000
51	Quạt công nghiệp 750	Cái	2	8,0	16,0	13.500	216.000
52	Quạt cộc Jiplai nhỏ	Cái	1	7,0	7,0	13.500	94.500
53	Quạt cộc Jiplai nhỏ	Cái	1	7,0	7,0	13.500	94.500
54	Quạt jiplai nhỏ	Cái	1	7,0	7,0	13.500	94.500
55	Quạt cây điện cơ 91QP-CN 450	Cái	1	9,0	9,0	13.500	121.500
56	Quạt cây điện cơ 91QP-CN 450	Cái	1	9,0	9,0	13.500	121.500
57	Quạt cây điện cơ 91 QP-CN 450	Cái	1	9,0	9,0	13.500	121.500
58	Quạt sưởi	Cái	2	5,0	10,0	13.500	135.000

59	Quạt sưởi	Cái	2	5,0	10,0	13.500	135.000
60	Ghế lễ tân	Cái	1	7,0	7,0	6.500	45.500
61	Ghế xếp Inox HP	Cái	8	4,0	32,0	9.800	313.600
62	Ghế xếp Inox mặt nệm HP G06	Cái	7	4,0	28,0	9.800	274.400
63	Ghế xếp Hòa phát	Cái	3	4,0	12,0	9.800	117.600
64	Ghế xếp inox mặt nệm HP G01	Cái	5	4,0	20,0	9.800	196.000
65	Ghế xếp Hoà Phát	Cái	6	4,0	24,0	9.800	235.200
66	Ghế xếp Hoà Phát	Cái	3	4,0	12,0	9.800	117.600
67	Ghế chờ bệnh nhân 3 chỗ ngồi MS 2007	Cái	3	10,0	30,0	9.800	294.000
68	Ghế BN ngồi chờ HP4C	Cái	1	10,0	10,0	9.800	98.000
69	Ghế BN ngồi chờ HP3C	Cái	1	10,0	10,0	9.800	98.000
70	Máy hàn đa năng (KOREA)	Cái	1	10,0	10,0	13.500	135.000
71	Máy ĐHNĐ panasonics + PK (viện phí)	Cái	1	7,0	7,0	26.000	182.000
72	Máy giặt Samsung WD 95T4046CE/SV	Cái	1	20,0	20,0	26.000	520.000
73	Máy hút bụi	Cái	3	10,0	30,0	13.500	405.000
74	Máy hút bụi khô và ướt CLEPRO X2/70	Cái	1	10,0	10,0	13.500	135.000

75	Máy huỷ bơm kim tiêm MS 2007	Cái	1	10,0	10,0	8.500	85.000
76	Giường Inox vạc gỗ MS 2006	Cái	12	15,0	180,0	9.800	1.764.000
77	Giường Inox vạc gỗ 2007	Cái	1	15,0	15,0	9.800	147.000
78	Giường bệnh nhân có nâng đầu	Cái	1	15,0	15,0	9.800	147.000
79	giá đặt Monitor 5 bánh xe, cao 1m, inox 304	Cái	1	10,0	10,0	9.800	98.000
80	Tủ khung nhôm kính MS 2003	Cái	2	10,0	20,0	9.800	196.000
81	Tủ đầu giường bệnh nhân MS 2006	Cái	3	7,0	21,0	2.500	52.500
82	Tủ đầu giường bệnh nhân MS 2005	Cái	1	7,0	7,0	2.500	17.500
83	Xe đẩy bình o xy	Cái	1	15,0	15,0	9.800	147.000
84	Xe đẩy đồ vải inox	Cái	1	15,0	15,0	9.800	147.000
85	Xe đẩy ngời BN inox 304	Cái	1	10,0	10,0	9.800	98.000
86	Xe đẩy ngời BN inox 304	Cái	1	10,0	10,0	9.800	98.000
87	Xe lăn BN có bánh	cái	3	10,0	30,0	9.800	294.000
88	Xe lăn BN có bánh	cái	2	10,0	20,0	9.800	196.000

89	Máy xông khí dung Omodon (MS 2012)	Cái	2	10,0	20,0	7.500	150.000
90	Máy lọc RO có đèn cực tím	Cái	1	15,0	15,0	7.500	112.500
91	Máy lọc nước R/o	Cái	1	15,0	15,0	7.500	112.500
92	Máy kính hiển vi hai mắt kính 2008	Cái	1	10,0	10,0	7.500	75.000
93	Bàn khám Inox	Cái	1	15,0	15,0	11.000	165.000
94	Bàn đón bé Inox 304	Cái	2	15,0	30,0	11.000	330.000
95	Bộ đo SPO2 monitor Omni	Bộ	1	5,0	5,0	26.000	130.000
96	Bộ đo SPO2 monitor BMS	Bộ	1	5,0	5,0	26.000	130.000
97	Bộ đo SPO2 trẻ em	Cái	2	5,0	10,0	26.000	260.000
98	Bộ điều áp	Bộ	2	5,0	10,0	26.000	260.000
99	Máy đọc mã vạch Datalogic	Cái	1	2,0	2,0	26.000	52.000
100	Máy hút dịch trẻ em 2008	Cái	1	8,0	8,0	26.000	208.000
101	Máy điện châm	Cái	26	2,0	52,0	26.000	1.352.000
102	Bảng Inox đầu giường	Cái	23	0,5	11,5	9.800	112.700



103	Bộ đặt nội khí quản người lớn	Bộ	1	1,0	1,0	2.500	2.500
104	Bộ đặt nội khí quản trẻ em	Cái	1	1,0	1,0	2.500	2.500
105	Bộ đo nhãn áp MS 2007	Bộ	1	1,0	1,0	2.500	2.500
106	Bộ dụng cụ chữa răng (DAY TNT 2006)	Bộ	1	1,0	1,0	9.800	9.800
107	Cọc truyền dịch	Cái	1	2,0	2,0	9.800	19.600
108	Cọc truyền dịch	Cái	1	2,0	2,0	9.800	19.600
109	Cân trẻ em điện tử	Cái	1	5,0	5,0	2.500	12.500
110	Panh cầm máu 58	Cái	2	0,2	0,4	9.800	3.920
111	Panh cầm máu 30	Cái	1	0,2	0,2	9.800	1.960
112	Panh cầm máu 58	Cái	1	0,2	0,2	9.800	1.960
113	Panh cầm máu	Cái	5	0,2	1,0	9.800	9.800
114	Kéo cong tù 18cm	Cái	2	0,2	0,4	9.800	3.920
115	Kéo phẫu tích	Cái	1	0,2	0,2	9.800	1.960
116	Giá để máy mo ny tơ	Cái	1	15,0	15,0	9.800	147.000

117	Hộp đựng bông cotton	Cái	4	0,5	2,0	9.800	19.600
118	Hộp chống sốc	Cái	4	0,5	2,0	2.500	5.000
119	Nhiệt kế bắn trán điện tử	Cái	1	2,0	2,0	2.500	5.000
120	Nhiệt kế bắn trán điện tử	Cái	1	2,0	2,0	2.500	5.000
121	Nhiệt kế hồng ngoại đo trán	Cái	3	2,0	6,0	2.500	15.000
122	Nhiệt kế hồng ngoại đo trán	Cái	1	2,0	2,0	2.500	5.000
123	Tay khoan siêu tốc	Cái	2	0,5	1,0	9.800	9.800
124	Thùng đựng chất thải tái chế màu trắng 120l	Cái	1	8,0	8,0	2.500	20.000
125	Thùng đựng rác thải y tế loại 20 lít	Cái	2	1,2	2,4	2.500	6.000
126	Thùng đựng chất thải sinh hoạt màu xanh 15lit	Cái	4	0,8	3,2	2.500	8.000
127	Thùng rác màu xanh 20lit	Cái	1	1,2	1,2	2.500	3.000
128	Thùng đựng rác thải y tế loại 20lit	Cái	2	1,2	2,4	2.500	6.000
129	Thùng đựng rác nhựa Composite	Cái	5	8,0	40,0	2.500	100.000
130	Thùng đựng chất thải NH ko lây nhiễm màu đen 120l	cái	1	8,0	8,0	2.500	20.000

131	Thùng rác màu vàng 20lit	Cái	3	1,2	3,6	2.500	9.000
132	Thùng đựng rác thải y tế chất thải có thể tái chế loại 10 lít	Cái	3	0,5	1,5	2.500	3.750
133	Xô đựng chất thải lây nhiễm có nắp màu vàng 20l	Cái	2	1,2	2,4	2.500	6.000
134	Xô đựng chất thải sinh hoạt màu vàng 15 lít	Cái	4	0,8	3,2	2.500	8.000
135	Xô đựng CTTT trên xe tiêm màu xanh 15lit	Cái	4	0,8	3,2	2.500	8.000
136	Xô đựng chất thải TT trên xe tiêm màu vàng 15l	Cái	12	0,8	9,6	2.500	24.000
137	Xô đựng chất thải sinh hoạt màu vàng 15 lít	Cái	1	0,8	0,8	2.500	2.000
138	Xô đựng chất thải sinh hoạt màu xanh 15lit	Cái	2	0,8	1,6	2.500	4.000
139	Đầu Jamy 3600	Cái	1	6,0	6,0	6.500	39.000
140	Điện thoại	Cái	1	0,5	0,5	6.500	3.250
141	Máy đo SPo2	Cái	2	2,0	4,0	8.500	34.000
142	Máy SPO2 - Trung Quốc	Cái	1	2,0	2,0	8.500	17.000
143	Máy SPO2 - Trung Quốc	Cái	2	2,0	4,0	8.500	34.000
	Tổng cộng		327		1.496,5		19.968.020

(Số tiền bằng chữ: Mười chín triệu chín trăm sáu mươi tám nghìn không trăm hai mươi đồng)./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ MUA PHÉ LIỆU

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Trị

Tên tôi (hoặc doanh nghiệp):.....

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số CCCD: cấp ngày tháng năm

Nơi cấp:

Giấy phép thành lập số: do Cấp ngày (nếu người tham gia chào giá là doanh nghiệp, tổ chức)

Sau khi xem xét phế liệu theo Thông báo bán phế liệu thu hồi từ thanh lý tài sản là công cụ dụng cụ số /BV ngày 30/9/2026 và hoàn toàn đồng ý với các quy định ghi trong Thông báo bán phế liệu. Tôi xin đăng ký tham gia mua lô phế liệu trên và cam kết thực hiện ký Hợp đồng mua bán và nộp đủ số tiền mua phế liệu trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả thông báo bán chỉ định và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật./.

....., ngày tháng năm 2026

Người đăng ký

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu nếu là doanh nghiệp)